



BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA 09-10DHDT - NGÀNH CNKT ĐIỆN,
ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HỌC KỲ 1 NĂM HỌC
2022 - 2023**

(Bộ môn Điện Công nghiệp)

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Tên lớp	GVDH
1	2002190209	Trương Quốc	Cường	09/06/2000	10DHDT2	T. HẢI
2	2002190013	Phan Trường	Danh	02/04/2001	10DHDT2	T. HẢI
3	2002190051	Lê Thị Mai	Lâm	16/05/2001	10DHDT2	T. HẢI
4	2002190265	Nguyễn Quang	Lộc	16/11/2001	10DHDT2	T. HẢI
5	2002190067	Nguyễn Minh	Nhật	12/02/2001	10DHDT2	T. HẢI
6	2002190414	Nguyễn Thanh	Phúc	26/11/2001	10DHDT2	T. HẢI
7	2002190299	Nguyễn Mạnh	Quốc	29/08/2001	10DHDT2	T. HẢI
8	2002190075	Nguyễn Thanh	Quyền	07/08/1998	10DHDT2	T. HẢI
9	2002190302	Nguyễn Văn	Sang	22/07/2001	10DHDT2	T. HẢI
10	2002180037	Trần Khánh	Lộc	23/03/2000	09DHDT2	T. HIỂN
11	2002180045	Phan Thanh	Bảo	22/10/1999	09DHDT3	T. HIỂN
12	2002190070	Trần Anh	Phi	06/01/2001	10DHDT2	T. HIỂN
13	2002190303	Trần Đăng Minh	Sang	02/10/2001	10DHDT1	T. HIỂN
14	2002190086	Châu Văn	Thái	02/11/2001	10DHDT2	T. HIỂN
15	2002190089	Đặng Quốc	Thắng	09/01/2000	10DHDT2	T. HIỂN
16	2002190095	Đinh Bùi Ngọc	Thọ	14/04/2000	10DHDT2	T. HIỂN
17	2002190325	Nguyễn Hoài	Thương	05/12/2001	10DHDT2	T. HIỂN
18	2002190327	Vũ Xuân	Tình	22/10/2001	10DHDT2	T. HIỂN
19	2002190334	Chế Nhựt	Trường	21/08/2001	10DHDT2	T. HIỂN
20	2002190336	Nguyễn Quang	Trường	09/10/2001	10DHDT2	T. HIỂN
21	2002190337	Nguyễn Thanh	Trường	11/05/2001	10DHDT1	T. HIỂN
22	2002190202	Dương Đình	Ân	06/06/2001	10DHDT2	C. HOA
23	2002190229	Nguyễn Nhật	Hào	28/12/2001	10DHDT2	C. HOA

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Tên lớp	GVDH
24	2002190288	Huỳnh Anh	Nhật	01/12/2001	10DHDT2	C. HOA
25	2002190073	Ngô Thanh	Phong	18/11/2001	10DHDT2	C. HOA
26	2002190413	Nguyễn Vũ Anh	Quân	16/02/2001	10DHDT2	C. HOA
27	2002190340	Lại Minh	Tuấn	04/04/2001	10DHDT2	C. HOA
28	2002190130	Trần Vĩ	Hào	13/09/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
29	2002190032	Phan Minh	Hiếu	15/04/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
30	2002190034	Đinh Xuân	Hòa	06/10/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
31	2002190248	Phạm Đức	Huy	30/06/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
32	2002190255	Nguyễn Đình	Khoa	20/04/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
33	2002190268	Nguyễn Văn	Lợi	13/02/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
34	2007190255	Trần Thanh	Nhàn	10/02/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
35	2002190084	Hoàng Nhật	Tân	12/10/2001	10DHDT2	T. LƯỢNG
36	2002192097	Nguyễn Xuân	Trí	01/11/2000	10DHDT2	T. LƯỢNG
37	2002190345	Đặng Hoàng	Việt	09/09/2001	10DHDT1	T. LƯỢNG
38	2002181002	Bùi Trần Thiên	Ân	26/06/2000	09DHDT3	T. NAM
39	2002190123	Trần Phương	Đăng	18/01/2000	10DHDT2	T. NAM
40	2032181050	Đặng Ngọc	Kính	29/01/2000	09DHDTDH2	T. NAM
41	2002190065	Nguyễn Thiện	Nhân	14/05/2001	10DHDT2	T. NAM
42	2002170145	NGÔ GIA	THÀNH	31/10/1999	08DHDT2	T. NAM
43	2002181125	Nguyễn Hữu	Toàn	04/10/2000	09DHDT3	T. NAM
44	2002190226	Lê Đình	Hải	10/10/2001	10DHDT2	C. TRÚC
45	2002190030	Đào Quang	Hiếu	20/02/2001	10DHDT2	C. TRÚC
46	2002190036	Doãn Vũ	Hoàng	26/08/2001	10DHDT2	C. TRÚC
47	2002190245	Hoàng Xuân	Huy	25/09/2001	10DHDT2	C. TRÚC
48	2002190042	Phan Thanh	Huy	22/08/2001	10DHDT2	C. TRÚC
49	2002190118	Nguyễn Thanh	Tùng	22/10/2000	10DHDT2	C. TRÚC
50	2002180173	Nguyễn Thái	Bảo	14/03/2000	09DHDT2	C. TRÚC
51	2002180005	Trần Phú	Quý	17/07/1998	09DHDT2	C. TRÚC

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Tên lớp	GVDH
52	2002181143	Nguyễn Ngọc Tỷ	09/01/2000	09DHDT3	C. TRÚC
53	2002190211	Nguyễn Đài Hải Đăng	24/10/2001	10DHDT2	T. VỆ
54	2002190412	Vũ Thành Đạt	26/06/2001	10DHDT2	T. VỆ
55	2002190125	Nguyễn Minh Đức	22/07/2001	10DHDT2	T. VỆ
56	2002190239	Bùi Văn Hợp	02/01/2001	10DHDT2	T. VỆ
57	2002190263	Hoàng Bảo Lâm	20/07/2001	10DHDT2	T. VỆ
58	2002192095	Nguyễn Võ Tấn Minh	11/03/2001	10DHDT2	T. VỆ
59	2002190351	Tô Hoàng Vương	28/08/2001	10DHDT2	T. VỆ

Bộ môn Điện công nghiệp

Văn Tấn Lượng